

Ngày 30/09/2025	36,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.7%	22.8%	4.2%

	Q3/25	
ROE	28.3%	+/- YoY ▼ 1.4%

	Q3/25		
DT thuần	1,527	QoQ ▲ 315 ▲ 26.0%	YoY ▲ 41.0 ▲ 2.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	3,511	YoY ▲ 197 ▲ 5.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	382	QoQ ▲ 106 ▲ 38.2%	YoY ▲ 34.0 ▲ 9.6%
	tỷ VNĐ		

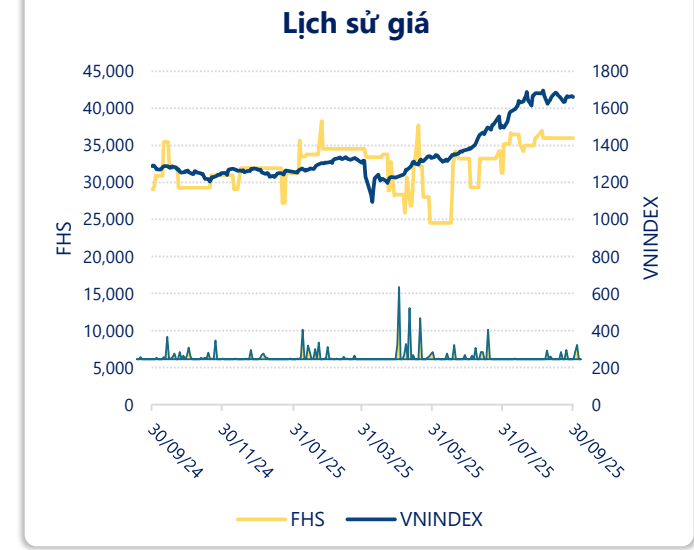
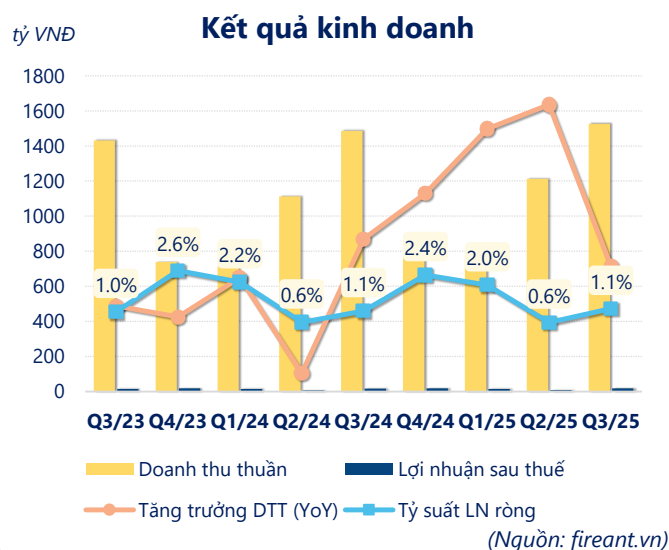
	9T 2025	
LN gộp	897	YoY ▲ 61.0 ▲ 7.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	22.6	QoQ ▲ 13.2 ▲ 141%	YoY ▲ 2.70 ▲ 13.6%
	tỷ VNĐ		

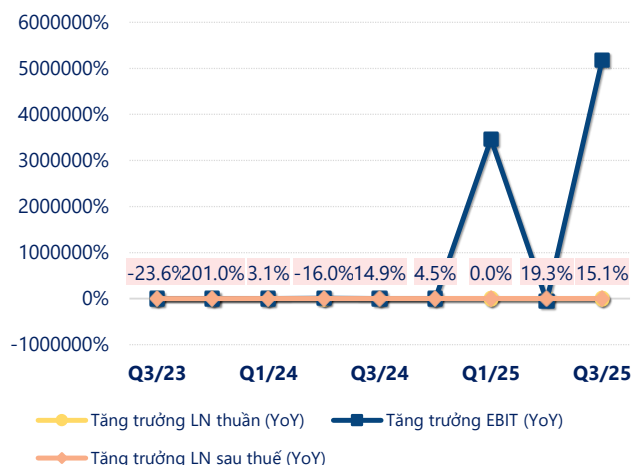
	9T 2025	
LN thuần	51.0	YoY ▲ 4.10 ▲ 8.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	17.9	QoQ ▲ 10.3 ▲ 134%	YoY ▲ 1.50 ▲ 9.2%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	41.4	YoY ▲ 2.50 ▲ 6.3%
	tỷ VNĐ	

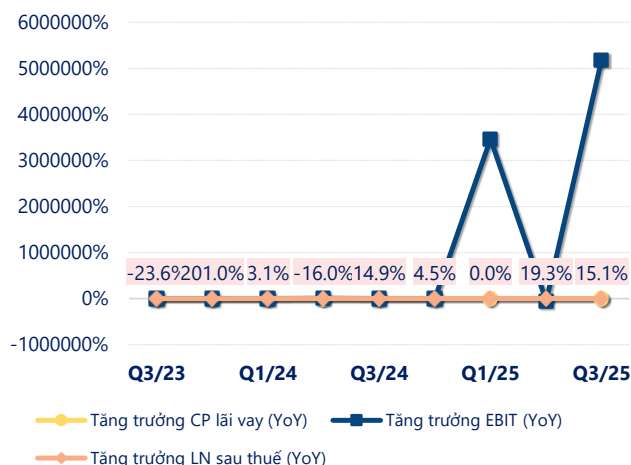


Tăng trưởng lợi nhuận



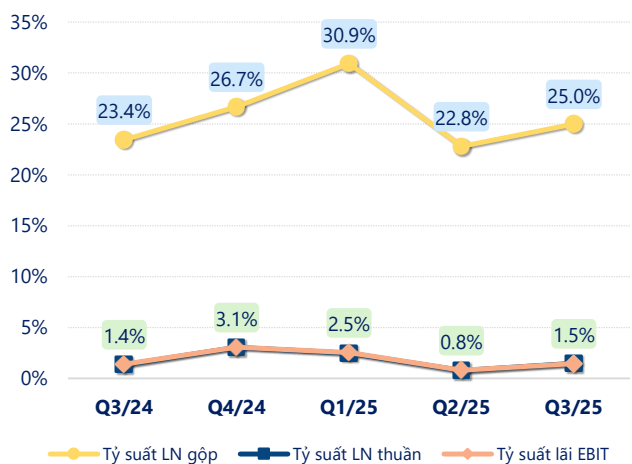
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



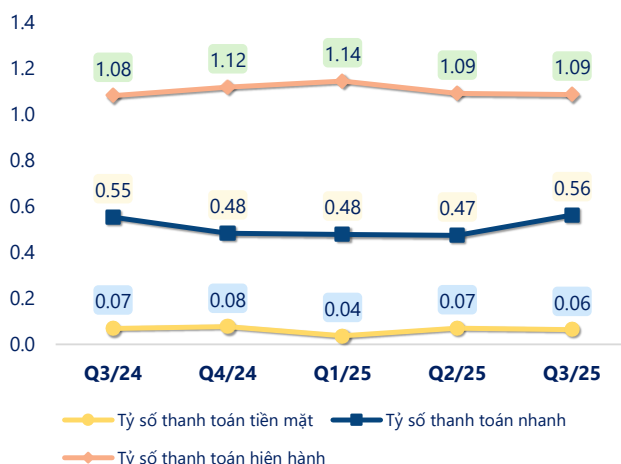
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



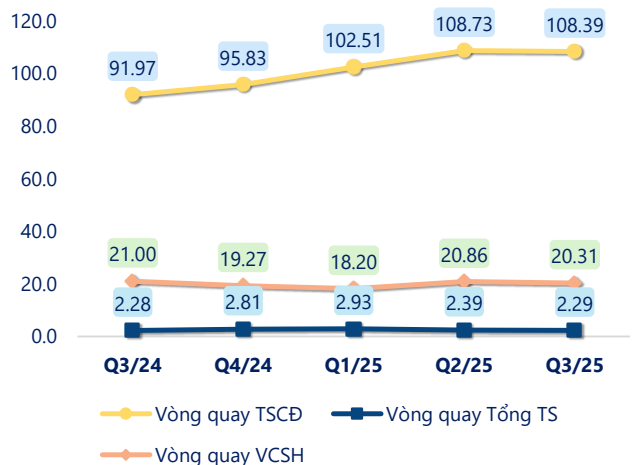
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



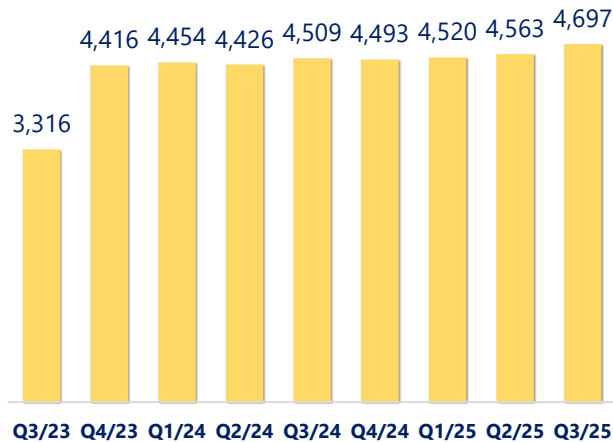
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,527	1,486	2.8%	3,511	3,314	5.9%
Giá vốn hàng bán	1,145	1,138	0.6%	2,614	2,478	5.5%
Lợi nhuận gộp	382	348	9.6%	897	836	7.3%
Doanh thu HĐTC	7.19	8.20	-12.3%	17.6	20.9	-15.9%
Chi phí TC	0.07	0.01	614%	0.21	0.18	22.3%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	322	299	7.6%	763	719	6.1%
Chi phí QLDN	44.5	37.6	18.3%	100	90.2	11.0%
LN thuần từ HĐKD	22.6	19.9	13.6%	51.0	46.9	8.8%
Lợi nhuận khác	-0.22	0.58	-138%	0.68	1.74	-60.7%
LN trước thuế	22.4	20.5	9.2%	51.7	48.6	6.3%
Lợi nhuận sau thuế	17.9	16.4	9.2%	41.4	38.9	6.3%
LNST của CĐ cty mẹ	17.6	15.9	10.4%	40.9	38.3	6.8%

(Nguồn: fireant.vn)

